UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:87 /KH-SKHCN

Hải Phòng, ngày 9 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 26/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026 và Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Đề án "Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước".

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm của trưởng các phòng, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị và thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Trung ương, Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố nhằm chủ động phòng ngừa, giữ vững niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ; nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của công chức, viên chức và người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chủ động nhận diện, dự báo, cảnh báo vi phạm từ sớm, từ xa, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội đảm bảo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

- Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức và người lao động đối với công tác đấu tranh pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với quan điểm lấy phòng ngừa làm chính, cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng

ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Xác định công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các phòng, đơn vị; bảo đảm sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Sở.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường chỉ đạo, thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm các quy định pháp luật, thực hiện có hiệu quả các lết luận, chỉ thị, quyết định, quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực[1].

- Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 11/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 193/NQ-CP ngày 27/6/2025 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công trên địa bàn thành phố. Tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động số 65/KH-UBND ngày 07/3/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Kế hoạch số 301/KH-UBND ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai

---

[1] Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 6, Quốc hội XV; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quy định 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 20/9/2025 về thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của thành phố Hải Phòng; Công văn số 2171/UBND-NC ngày 20/8/2025 về triển khai thực hiện Kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp. Triển khai đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng theo Bộ Chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong toàn Sở thông qua các cuộc họp, Hệ thống Văn phòng điện tử, Cổng thông tin điện tử của Sở, mạng xã hội…

- Thường xuyên đổi mới, đa dạng các hình thức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Thực hiện đồng bộ giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Tăng cường công khai, minh bạch trong các hoạt động của Sở và đơn vị

Thực hiện theo quy định tại Mục 1 Chương II Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản pháp luật khác có liên quan về thời gian, hình thức, nội dung công khai; đặc biệt chú trọng công khai theo hình thức công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Hệ thống Văn phòng điện tử nhằm minh bạch các hoạt động của Sở và đơn vị. Nội dung phải công khai, minh bạch gồm:

- Quy định và kết quả thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; địa chỉ, số điện thoại, email và trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, doanh nghiệp, người dân;

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức và người lao động;

- Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị như tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nâng lương, chuyển ngạch lương đối với công chức, viên chức; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn;

- Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; tổ chức đấu thầu mua sắm tài sản, trang thiết bị; tư vấn, tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước…;

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung khác mà theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch.

b) Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung các định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định pháp luật hiện hành. Thực hiện nghiêm Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 11/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 193/NQ-CP ngày 27/6/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công trên địa bàn thành phố.

c) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản cho phù hợp

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ để thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời khắc phục những bất cập, sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ do HĐND và UBND thành phố ban hành để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế nội dung không còn phù hợp thực tiễn để thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

d) Thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích, tặng quà và nhận quà tặng đúng quy định

- Thực hiện triển khai, rà soát, giải quyết xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Mục 3 Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ song song với việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạ. Công chức, viên chức trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phải thực hiện nhận diện và rà soát để phát hiện trường hợp xung đột lợi ích, báo cáo bằng văn bản cho người có thẩm quyền để xem xét, xử lý kịp thời theo quy định.

- Thực hiện việc tặng quà và nhận quà tặng đảm bảo quy định tại Điều 22 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Mục 2 Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

đ) Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

- Thực hiện theo quy định tại Mục 4 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Chương 5 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Văn phòng, các đơn vị thuộc Sở rà soát, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác định kỳ đảm bảo theo quy định, phù hợp tình hình thực tế tại Sở và các đơn vị thuộc Sở.

e) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ,

quyền hạn trong cơ quan, đơn vị

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 20 Luật Phòng chống tham nhũng; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 01/2026/QĐ-CTUBND ngày 06/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố; Quyết định số 2029/2015/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về cam kết không gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; các quy định pháp luật có liên quan và các văn bản chỉ đạo của thành phố[2].

- Văn phòng Sở tham mưu Giám đốc Sở tổ chức thực hiện kiểm tra kỷ luật, kỷ cương công vụ tại các phòng, đơn vị thuộc Sở trong năm 2026; xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; bảo vệ người dân phản ánh, tố giác.

g) Tăng cường trách nhiệm giải trình của các cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao

Các phòng, đơn vị thực hiện trách nhiệm giải trình, làm rõ thông tin, giải thích kịp thời, đầy đủ về quyết định, hành vi của mình trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao khi có yêu cầu theo quy định tại Điều 15 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Chương II của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

h) Thực hiện nghiêm các quy định về kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của công chức, viên chức

- Thực hiện theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Văn phòng chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị xây dựng Kế hoạch kê khai TSTN năm 2026; rà soát, lập danh sách, tham mưu Giám đốc Sở phê duyệt danh sách đối tượng kê khai TSTN theo quy định; hướng dẫn kê TSTN; công khai minh bạch bản kê khai TSTN; nộp, lưu trữ bản kê khai TSTN theo quy định và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Cơ sở dữ liệu Quốc gia về kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn.

- Các cá nhân theo danh sách kê khai TSTN thực hiện kê khai đúng biểu mẫu, đầy đủ, chính xác, trung thực các loại TSTN, biến động TSTN và giải trình trung thực về nguồn gốc của TSTN tăng thêm theo trình tự, thủ tục quy định, chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai TSTN.

i) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp

---

[2] Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Thông báo số 609/TB-VP ngày 27/10/2025 về thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại cuộc họp giao ban của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố với các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tuần 44 năm 2025; Công văn số 2252/UBND-NVKTGS ngày 28/8/2025 về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước.

Trưởng các phòng, đơn vị trực tiếp chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp và cấp trên về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chịu trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ đơn vị mình phụ trách theo theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/06/2012 của Bộ Chính trị về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

k) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Văn phòng chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2026, Kế hoạch duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2026 và Kế hoạch chuyển đổi số của Sở; thực hiện cải cách tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra để nâng cao hiệu quả hoạt động; tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hướng tới xây dựng thành phố thông minh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện Công điện số 124/CĐ-TTg ngày 30/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt và tiếp tục thực hiện theo đúng các mục tiêu đã đề ra tại Quyết định số 1813/QĐTTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025.

1) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ

- Trưởng các phòng, đơn vị tự kiểm tra, theo dõi, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của công chức, viên chức và người lao đông thuộc phòng, đơn vị quản lý; tiếp tục chỉ đạo thực hiện Công văn số 1955/UBND-NCKTGS ngày 30/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về quán triệt, tổ chức thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; thực hiện tốt quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, cơ quan Thanh tra trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra.

- Văn phòng tham mưu Giám đốc Sở xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra nội bộ theo quy định tại Điều 55, Điều 56 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 nhằm bảo đảm việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của các phòng, đơn vị, cá nhân

thuộc thẩm quyền quản lý của Sở; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu phòng, đơn vị trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thời gian thực hiện trong Quý III năm 2026 hoặc theo yêu cầu của Giám đốc Sở.

3. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố

Văn phòng, các phòng, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện và báo cáo theo quy định đối với các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Đề án "Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước" của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 695/QĐ-TTg và Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 26/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026.

4. Thực hiện báo cáo về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Sở năm 2026

Các phòng, đơn vị thuộc Sở báo cáo Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở) tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo mẫu số 03 Thông tư số 06/2025/TT-TTCP ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Thanh tra Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Đối với báo cáo định kỳ:

- Báo cáo Quý I từ ngày 15 của tháng 12 năm trước đến ngày 10 tháng 3 của năm báo cáo (ước đạt đến ngày 14/3);

- Báo cáo Quý II, Quý III, Quý IV từ ngày 15 của tháng cuối quý trước đến ngày 10 của tháng cuối quý báo cáo (ước đạt đến ngày 14 của tháng cuối kỳ báo cáo).

- Báo cáo 6 tháng từ ngày 15 của tháng 12 năm trước đến ngày 10 tháng 6 của năm báo cáo (ước đạt đến ngày 14/6).

- Báo cáo 9 tháng từ ngày 15 của tháng 12 năm trước đến ngày 10 tháng 9 của năm báo cáo (ước đạt đến ngày 14/9).

- Báo cáo hằng năm từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 10 tháng 12 của năm báo cáo (ước đạt đến ngày 14/12).

- Thời gian báo cáo: Trong ngày 10 của tháng cuối kỳ báo cáo.

b) Đối với báo cáo chuyên đề, đột xuất: Thời gian chốt số liệu theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền đề nghị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công phụ trách.

2. Trưởng các phòng chuyên môn, thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả các nội dung Kế hoạch và định kỳ báo cáo Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở) về tình hình, kết quả thực hiện

công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tháng, quý, năm và đột xuất khi có yêu cầu.

3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của đơn vị ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để tổ chức thực hiện tại đơn vị.

4. Giao Văn phòng Sở có trách nhiệm tham mưu Giám đốc Sở tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị thực hiện Kế hoạch và tổng hợp, báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND TP (để báo cáo);
- Thanh tra TP (để theo dõi, tổng hợp);
- GĐ, các PGĐ Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Cổng Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Cao Thắng